

QUYẾT ĐỊNH

Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ và các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ và các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 – 2026;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 175/TTr-LĐTBXH ngày 25/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ và các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 – 2026 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Bổ sung 16 hạng mục công trình ghi công liệt sĩ, với số tiền là 20.476.943.000 đồng (*chi tiết theo Phụ lục I, II*).

2. Triển khai thực hiện tất cả các hạng mục công trình cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ và công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh trong năm 2024 và hoàn thành trước ngày 24 tháng 3 năm 2025 (*chi tiết theo Phụ lục III, IV*).

Điều 2. Kinh phí thực hiện giai đoạn 2024 - 2026

1. Tổng vốn đầu tư: 131.335.398.000 đồng; trong đó:

a) Kinh phí cải tạo, nâng cấp mộ: 76.252.000.000 đồng;

b) Kinh phí cải tạo, nâng cấp và xây dựng: Tượng đài; nhà bia; cổng ngõ; tường rào; sân hành lễ; sân nền, lối đi bộ; điện, nước tưới, cây xanh: 55.083.398.000 đồng.

2. Nguồn vốn thực hiện

a) Ngân sách Trung ương thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, ngân sách tỉnh và ngân sách thành phố Đà Nẵng hỗ trợ (gọi chung là ngân sách tỉnh): 123.100.000.000 đồng.

b) Ngân sách cấp huyện: 8.235.398.000 đồng.

3. Cơ cấu nguồn ngân sách: Ngân sách tỉnh hỗ trợ như sau:

a) Hỗ trợ 100% kinh phí theo định mức đối với các huyện, thị xã, thành phố không tự cân đối ngân sách.

b) Hỗ trợ tối đa 85% kinh phí theo định mức đối với các huyện, thị xã, thành phố tự cân đối ngân sách gồm: Núi Thành, Tam Kỳ, Hội An và Điện Bàn.

4. Phân kỳ đầu tư ngân sách tỉnh trong giai đoạn 2024-2026

a) Giai đoạn 2024 - 2025: 113.100.000.000 đồng (Dự kiến bố trí từ nguồn Ngân sách trung ương thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng 28.000.000.000 đồng, ngân sách tỉnh 65.100.000.000 đồng và ngân sách thành phố Đà Nẵng hỗ trợ 20.000.000.000 đồng).

b) Năm 2026: 10.000.000.000 đồng (Dự kiến bố trí từ nguồn thành phố Đà Nẵng hỗ trợ).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chịu trách nhiệm chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan hướng dẫn chi tiết triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tham mưu phân bổ từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, lồng ghép với các nguồn vốn ngân sách tỉnh, thành phố Đà Nẵng hỗ trợ để tham mưu phân bổ thực hiện Nghị quyết trong dự toán kế hoạch nguồn đầu tư năm 2024 và các năm tiếp theo.

c) Xây dựng, tổng hợp kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện Nghị quyết gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp vào kế hoạch, dự toán ngân sách nhà nước để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện chính sách này.

d) Tổ chức thông tin, truyền truyền, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện Nghị quyết và những vấn đề phát sinh cần giải quyết.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính để tham mưu cân đối, phân bổ nguồn ngân sách tỉnh, ngân sách thành phố Đà Nẵng hỗ trợ trên cơ sở phân kỳ đầu tư được quy định tại Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh và phương án đề xuất hằng năm của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

3. Sở Tài chính

Phối hợp thông tin cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nguồn kinh phí thành phố Đà Nẵng hỗ trợ để Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu phân bổ kinh phí thực hiện Nghị quyết.

4. Sở Xây dựng

Chủ trì và phối hợp với các Sở, ngành liên quan và các địa phương thực hiện các chức năng quản lý nhà nước về đầu tư và xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và các địa phương đẩy mạnh công tác thông tin, truyền truyền Nghị quyết.

6. Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam, Báo Quảng Nam, Cổng Thông tin điện tử tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có chuyên mục tuyên truyền sâu rộng về truyền thống đấu tranh cách mạng của quân và dân ta, về sự hi sinh to lớn của các Anh hùng liệt sĩ trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc. Qua đó giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc thực hiện chính sách thương binh, liệt sĩ và người có công, từng bước xã hội hoá công tác "Đền ơn đáp nghĩa".

7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp

a) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện công tác “Đền ơn, đáp nghĩa”; tham gia giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết.

b) Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp huy động, đóng góp Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa và Bảo trợ trẻ em”.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Chỉ đạo các cơ quan chức năng của huyện, thị xã, thành phố tăng cường tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác “Đền ơn, đáp nghĩa” thông qua các hội nghị, họp giao ban, các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Định kỳ hằng năm trên cơ sở kinh phí bố trí theo Nghị quyết được phê duyệt, Chủ tịch UBND cấp huyện, thị xã, thành phố quyết định việc giao cho cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện công tác quản lý đầu tư, xây dựng.

c) Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, các phòng, ban liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, xây dựng kế hoạch xây mới, sửa chữa nghĩa trang liệt sĩ và các công trình ghi công liệt sĩ của địa phương; chủ động huy động các nguồn lực khác để thực hiện Nghị quyết đạt mục tiêu đề ra. Đẩy mạnh huy động Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” tại huyện, thị xã, thành phố để đảm bảo hàng năm bố trí cho công tác sửa chữa, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ và các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố và xã, phường, thị trấn.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

a) Chịu trách nhiệm bố trí kinh phí và huy động nguồn lực xã hội hóa thực hiện các hạng mục điện, nước tưới, cây xanh.

b) Chịu trách nhiệm xây dựng Nghị quyết phân công trách nhiệm cho các cơ quan, tổ chức đoàn thể tại địa phương thường xuyên chăm sóc, bảo quản các công trình ghi công liệt sĩ.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ LĐ-TB&XH;
- BTV TƯ;
- TT TƯ, TT HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở, Ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH Quảng Nam;
- Cổng Thông tin điện tử, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, KTN, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Tuấn